

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HS-ST

Ngày: 03-01-2018

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Đình Cải

Bà Vương Thị Minh Tân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 01 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 390/2017/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 390/2017/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn T - Sinh ngày 18 tháng 12 năm 1987, tại: Huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trọng T và bà Bùi Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 31-8-2017, chuyển tạm giam từ ngày 09-9-2017 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:**

Ông Lại Thế Hải, Luật sư thuộc Công ty Luật hợp danh Hoàng Gia, Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa; có mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại:** Anh Đào Anh M - sinh năm 1977; nơi cư trú: Số 35/148 đường Kênh, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Anh M vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

Trương Văn Th

Phạm Văn A

Phạm Văn H1

Trần Văn H2

Bùi Văn B

Trần Minh Q

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trong công việc, khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29-8-2017 anh Trương Văn Th và anh Phạm Văn H đều là tổ trưởng tổ xây dựng của Công ty xây dựng Hòa Bình đang thi công tại Khách sạn Nam Cường đã hẹn gặp nhau tại quán nước đối diện cổng công trường. Trước khi ra quán nước, anh Th đã gọi điện cho anh Phạm Văn A (là tổ trưởng một tổ xây dựng) và Trần Văn T là công nhân trong tổ của Th đi cùng. Anh Th đi ra ngoài quán nước trước. Do T nghĩ ra ngoài nói chuyện có thể xảy ra đánh nhau nên đã đi vào khu bếp lấy 01 con dao gọt hoa quả dài khoảng 20cm (lưỡi dao bằng inox dài 12cm, mũi nhọn, bản rộng 3cm, cán bằng nhựa màu đen) dắt vào cặp quần, sau đó T đi sau anh Th. Anh Th không biết T mang theo dao trong người. Nhìn thấy anh H1 và anh Đào Anh M dắt theo hai con nhỏ, cùng với các anh H2, B, Q, D đi vào quán nước của ông Trần Minh Q đối diện với cổng công trường nên anh Th, anh Văn A và T cũng đi sang quán nước ngồi uống nước. Anh Th, anh Văn A và T ngồi đối diện cùng bàn với anh H1 và anh M. Tại đây anh Th và anh H1 tiếp tục cãi chửi nhau. Anh Th bực tức đứng dậy hất chiếc bàn nhựa về phía anh H1 làm anh H1 ngã ngửa ra phía sau, anh Văn A đã vào can ngăn. Anh M và T đứng lên lao vào đánh nhau bằng tay chân, sau đó anh M nhặt một chiếc điều cây bằng tre dài khoảng 70cm, đường kính 5cm cầm trên tay phải vụt một nhát về phía T. T giơ tay trái lên đỡ nên bị thân điều cây đập trúng mu bàn tay, đầu điều cây đập trúng đỉnh đầu bên trái làm rách da, chảy máu. T lùi lại dùng tay phải rút dao ra rồi lao vào chém anh M một nhát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái làm lưỡi dao cứa trúng vào vùng cổ bên trái của anh M gây chảy máu. Những người ngồi cùng uống nước đã vào can ngăn. Lúc này có một thanh niên (chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ) cầm ghế nhựa đuổi đánh anh Th. Nam thanh niên này cầm ghế nhựa vụt về phía anh Th thì ông Trần Minh Q giơ tay lên đỡ cho anh Th nên bị ghế nhựa đập trúng bàn tay trái làm rách da, chảy máu, chiếc ghế nhựa bị vỡ thì nam thanh niên đó vứt lại rồi bỏ chạy.

Sau khi bị chém, anh M đi đến chỗ anh H2 đang đứng gần cổng công trường ngân hàng Vietcombank và bảo anh H2 gọi taxi. Anh H2 đã đưa anh M vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định cấp cứu. Còn T cầm theo con dao vừa chém anh M chạy sang phía tường rào bằng tôn quây quanh công trường Khách sạn Nam Cường ném con dao qua hàng rào nhưng bị trượt, con dao rơi xuống đất. T nhặt con dao định ném đi nhưng có người chạy đến nên lại dắt vào cạp quần và T bị người dân giữ lại. Lúc này một số công nhân xây dựng chạy vào can ngăn kéo T ra để đưa đi bệnh viện nhưng bị người nhà và bạn anh M giữ lại nên đã xảy ra giằng co. Bị mọi người lôi kéo, T làm rơi con dao dắt ở cạp quần xuống đường. Chị Nguyễn Thị Hnhìn thấy và nhận ra con dao thường sử dụng để nấu ăn trong lán công nhân nên đã nhặt về sử dụng.

Sau khi tiếp nhận tin báo vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ được: 01 chiếc điều cày bằng tre dài 68cm, đường kính 4,5cm; 01 mảnh ghế nhựa màu vàng kích thước 40cm x 48cm; 01 mảnh ghế nhựa màu vàng kích thước 45cm x 90cm. Chị Nguyễn Thị H giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra 01 con dao (dạng dao gọt hoa quả) dài 20cm, đầu nhọn, lưỡi bằng inox trắng dài 12cm, bản rộng 3cm, chuôi dao bằng nhựa màu đen.

Sau khi bị gây thương tích, anh M được đưa đi sơ cứu ở Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định, sau đó được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Việt Đức, thành phố Hà Nội đến ngày 01-9-2017 thì được xuất viện; T được đưa vào Bệnh viện đa khoa Sài Gòn - Nam Định để khâu vết thương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trưng cầu giám định thương tích. Kết quả như sau:

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 150/17/TgT ngày 05-9-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Đào Anh M do thương tích gây nên là 28% (tạm thời). Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 182/17/TgT ngày 12-10-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Đào Anh M do thương tích gây nên hiện tại là 28%. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 191/17/TgT ngày 19-10-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Văn T do thương tích gây nên là 02%. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng tác động gây thương tích.

Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội cố ý gây thương tích cho anh Đào Anh M.

Đối với hành vi của anh Đào Anh M dùng điều cày đánh gây thương tích cho Trần Văn T, mặc dù anh M không khai nhận hành vi vi phạm của mình nhưng Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập tài liệu, chứng cứ đủ để kết luận anh M đã dùng điều cày đánh gây thương tích cho T là 02%. Tuy nhiên T có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho anh M, vì vậy Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Đào Anh M.

Về phần dân sự: Gia đình Trần Văn T đã tự nguyện bồi thường cho anh Đào Anh M số tiền 56.000.000 đồng. Anh M đã nhận tiền, không có yêu cầu gì khác về bồi thường thiệt hại và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho T.

Bản cáo trạng số 396/QĐ-KSĐT ngày 28-11-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (với các tình tiết định khung quy định tại điểm a và điểm i khoản 1 của điều luật).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Trần Văn T tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo đã có hành vi chuẩn bị dao từ trước khi đi ra quán nước để nói chuyện, như vậy đã lường trước việc đánh nhau cũng như hậu quả có thể xảy ra, sau đó thực tế đã dùng dao gây thương tích cho anh M với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 28%. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung tăng nặng “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội khóa 14; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b,p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Văn T có quan điểm bào chữa: Bị cáo Trần Văn T và anh Đào Anh M không có mâu thuẫn từ trước, không có ý thức sẽ đi đánh nhau, cả hai đều chỉ xác định đi cùng khi anh Trương Văn Th và anh

Phạm Văn H1 hện uống nước để giải quyết mâu thuẫn trong công việc, bản thân anh M còn dẫn theo hai con nhỏ. Chỉ sau khi bị anh M dùng hung khí tấn công trước thì bị cáo mới dùng dao tấn công lại gây thương tích cho anh M, vì vậy thuộc trường hợp phạm tội do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại buổi làm việc ngày 09-10-2017 bị cáo đã nhờ luật sư tác động gia đình để bồi thường cho người bị hại; người bị hại có lỗi dùng hung khí tấn công bị cáo trước và đã có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Trần Văn T được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b,c,p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 nên đề nghị cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố, đồng thời cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại các Điều 47 và Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo Trần Văn T nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T và người bị hại Đào Anh M không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã Th hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn T tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 29-8-2017 và các bản ảnh hiện trường; Biên bản thu giữ vật chứng; Lời khai của những người làm chứng; Các bản kết luận giám định pháp y về thương tích nên có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29-8-2017, Trần Văn T đã đi cùng anh Trương Văn Th để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn giữa các nhóm công nhân xây dựng. Sau khi Trần Văn T bị anh Đào Anh

M dùng điều cày bằng tre dài 68cm, đường kính 4,5cm đánh vào đầu gây thương tích thì Trần Văn T đã có hành vi dùng tay phải rút dao bằng inox có mũi nhọn, lưỡi dao sắc dài 12cm, bản rộng 3cm, chuôi bằng nhựa dài 8cm mà T mang theo và giắt cặp quần từ trước, chém vào vùng cổ bên trái của anh Đào Anh M. Thương tích của anh M là vết thương vùng cổ trái dài 10cm, đáy vết thương sát cột sống cổ, tổn thương không hoàn toàn đám rối thần kinh cánh tay, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 28%.

Bị cáo Trần Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm hại quyền được pháp luật bảo vệ về sức khỏe của công dân nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy bị cáo Trần Văn T đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Khi phạm tội, bị cáo Trần Văn T dùng hung khí nguy hiểm là dao inox có mũi nhọn, lưỡi sắc dài 12cm; thương tích do bị cáo gây ra cho anh Đào Anh M là 28% nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp định khung tăng nặng “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (theo điểm a khoản 1 của điều luật).

Ngoài ra, Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù khi đi ra quán nước thì bị cáo Trần Văn T có mang theo con dao (dạng dao gọt hoa quả) nhưng với mục đích phòng thân, chỉ sau khi bị anh Đào Anh M dùng điều cày đánh vào đầu gây thương tích thì bị cáo mới rút dao ra và chém một nhát duy nhất vào vùng cổ anh M. Do vậy hành vi của bị cáo không thuộc tình tiết định khung tăng nặng “Có tính chất côn đồ” như cáo trạng của Viện kiểm sát. Trước đó thì hai bên cũng đã chỉ vì mâu thuẫn của người khác mà xông vào đánh nhau bằng tay chân, như vậy hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo cũng không thuộc trường hợp vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng như luật sư đã bào chữa cho bị cáo.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì bị cáo Trần Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; mặc dù bị cáo bị giam giữ và không có tác động gì nhưng gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; người bị hại cũng có một phần lỗi và có quan điểm xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo Trần Văn T sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm hại đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố, tỷ lệ tổn thương cơ thể gây ra cho người bị hại là lớn trong khung hình phạt nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tuy nhiên xét thấy bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử chỉ xử phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt bị truy tố.

Ngoài ra, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội khóa 14 quy định áp dụng các điều khoản của Bộ luật Hình sự năm 2015 theo hướng có lợi cho người phạm tội, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015 với tình tiết định khung tăng nặng “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 của điều luật (có khung hình phạt nhẹ hơn là từ 2 năm tù đến 6 năm tù) để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Các vật chứng thu giữ được bao gồm: 01 con dao dài 20cm, đầu nhọn, lưỡi bằng inox trắng dài 12cm, bản rộng 3cm, chuôi dao bằng nhựa màu đen; 01 chiếc điều cày bằng tre dài 68cm, đường kính 4,5cm; 01 mảnh ghế nhựa màu vàng kích thước 40cm x 48cm; 01 mảnh ghế nhựa màu vàng kích thước 45cm x 90cm đều không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

[6] Về bồi thường dân sự:

Trong quá trình điều tra, gia đình Trần Văn T đã tự nguyện bồi thường cho anh Đào Anh M số tiền 56.000.000 đồng. Anh M đã nhận tiền, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét về vấn đề bồi thường dân sự.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.**

- Áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội khóa 14.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (với tình tiết định khung tăng nặng liệt kê tại điểm a khoản 1 của điều luật); điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 03 năm tù (ba năm tù). Thời hạn tù tính từ ngày 31-8-2017.

## **2. Xử lý vật chứng:**

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 20cm, đầu nhọn, lưỡi bằng inox trắng dài 12cm, bản rộng 3cm, chuôi dao bằng nhựa màu đen; 01 chiếc điều cày bằng tre dài 68cm, đường kính 4,5cm; 01 mảnh ghế nhựa màu vàng kích thước 40cm x 48cm; 01 mảnh ghế nhựa màu vàng kích thước 45cm x 90cm (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30-11-2017).

## **3. Án phí:**

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

## **4. Quyền kháng cáo:**

Bị cáo Trần Văn T có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đào Anh M có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Minh Tuấn**